

Số: 80/2025/QĐST – HN&GD

Phổ Yên, ngày 06 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 94/2025/TLST – HN&GD ngày 17 tháng 4 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 2003**

HKTT: xóm N, xã V, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: **Anh Phạm Văn H, sinh năm 2000**

HKTT: xóm H, xã V, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 147, khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị N và anh Phạm Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị N và anh Phạm Văn H xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không có khả năng đoàn tụ. Điều nhất trí thoả thuận thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung*: chị Nguyễn Thị N và anh Phạm Văn H xác định trong quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung tên Phạm Ngọc Thiên N1, sinh ngày 08/12/2023

Chị N, anh H thống nhất thỏa thuận về người trực tiếp nuôi dưỡng con chung như sau: Chị Nguyễn Thị N trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phạm Ngọc Thiên N1, sinh ngày 08/12/2023 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Việc cấp dưỡng nuôi con chung: Các bên thỏa thuận anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000đ (ba triệu đồng)/tháng.

Thời điểm cấp dưỡng: từ tháng 4/2025 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi, có khả năng lao động.

Về lãi xuất chậm trả khoản tiền cấp dưỡng: chị N, anh H nhất trí thỏa thuận không tính lãi suất khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nếu anh H không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng đúng hạn mà chị N phải đề nghị thi hành án

Sau khi ly hôn, anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ trực tiếp nuôi con và các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết, các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định pháp luật.

2.3. *Về tài sản chung*: Không có, không đặt ra việc giải quyết.

2.4. *Khoản nợ chung*: Không có, không đặt ra việc giải quyết.

2.5. *Về án phí*: các đương sự thống nhất thỏa thuận, chị Nguyễn Thị N tự nguyện chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con, tổng 300.000đ, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), theo biên lai thu số 0001568 ngày 17/4/2025 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Phổ Yên. Xác nhận chị N đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS thành phố Phổ Yên;
- THADS thành phố Phổ Yên;
- UBND xã Vạn Phái;
- (cơ quan đăng ký kết hôn,
SGCNKH: 07/2023);
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Hà Thị Bích Ngọc